

Số: /KH-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 72-KH/TU); Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 166/KH-UBND), Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 72-KH/TU, Kế hoạch số 166/KH-UBND nhằm quản lý, bảo vệ khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản của tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU, Kế hoạch số 166/KH-

UBND phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, đạt bước chuyển biến trong toàn hệ thống chính trị. Quán triệt nghiêm túc, sâu sắc đến từng công chức, viên chức, người lao động; nắm vững nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch số 72-KH/TU, Kế hoạch số 166/KH-UBND để tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc sở, làm cơ sở để tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tại các phòng, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thanh tra Sở chủ động tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường sự phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các dự án khai thác khoáng sản đã được cấp phép để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm trong quá trình khai thác, kịp thời báo cáo, tham mưu xử lý theo quy định để tránh phát sinh các điểm nóng về tình hình an ninh - trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và những cơ chế, chính sách trong công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh nhằm tăng thu cho ngân sách nhà nước và từng bước ngăn chặn, chấn chỉnh hiện tượng khai thác khoáng sản trái phép sau khi Luật Khoáng sản và Địa chất có hiệu lực thi hành.

Trên cơ sở những quy định của pháp luật về khoáng sản và tình hình thực tế hiện nay, tham mưu đẩy mạnh việc cấp phép khai thác khoáng sản; tổ chức đấu giá hoặc lựa chọn các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện để cấp phép ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Ưu tiên cấp phép cho các tổ chức, có đủ năng lực, có công nghệ khai thác hiện đại và cam kết khai thác phục vụ các dự án, công trình của tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên rà soát, kiến nghị chấm dứt hoạt động các dự án đã cấp phép khai thác nhưng không đầu tư, các dự án hoạt động manh mún, nhỏ lẻ, kém hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh; Rà soát nhu cầu về vật liệu xây dựng để điều chỉnh, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản trong Phương án bảo vệ khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, có xét đến năm 2050 đảm bảo nguồn nguyên liệu cung cấp cho các công trình trên địa bàn tỉnh và phù hợp quy hoạch khoáng sản cả nước.

Phối hợp với các cơ quan Trung ương hoàn thành 100% việc lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1/50.000 trên địa bàn tỉnh; hoàn thành công tác điều tra cơ bản đối với các tài nguyên, địa chất khác

3. Chi cục Bảo vệ môi trường tăng cường công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động khai thác khoáng sản; tham mưu thực hiện tốt công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường. Kiểm tra, giám sát chủ dự án thực hiện công tác quản lý, xử lý chất thải phát sinh đảm bảo tuân thủ theo các quy định về môi trường hiện hành.

4. Phòng Quản lý Đất đai thường xuyên rà soát thời gian áp dụng đơn giá thuê đất ổn định trong thời hạn 05 năm kể từ khi ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất đối với các Doanh nghiệp đã được UBND tỉnh Quyết định cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất trong hoạt động khoáng sản đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký lại Hợp đồng thuê đất theo quy định; rà soát việc thực hiện thuê đất đối với các Doanh nghiệp hoạt động khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh để kịp thời yêu cầu Doanh nghiệp thực hiện việc thuê đất đối với phần diện tích sử dụng vào mục đích hoạt động khoáng sản nhưng chưa thực hiện thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đối với các đơn vị hoạt động khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (đối với các dự án có sử dụng đất lâm nghiệp có rừng)

5. Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường tham mưu thực hiện hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên địa chất, khoáng sản nhằm quản lý tập trung, thống nhất; thiết lập nền tảng tài nguyên số, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước sau khi hệ thống CSDL quốc gia về khoáng sản được hoàn thiện.

III. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt, thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Phòng quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, NKS.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Côi